Nội dung hướng dẫn giải Bài 21B: Tài trí đất Việt được chúng tôi biên soạn bám sát bộ sách giáo khoa Tiếng Việt lớp 3 chương trình mới (VNEN). Hy vọng đây sẽ là tài liệu tham khảo hữu ích giúp các em học tốt môn Tiếng Việt lớp 3.

Hoạt động cơ bản Bài 21B: Tài trí đất Việt

1. Quan sát tranh và trả lời câu hỏi:

- Cậu bé đang làm gì?
- Bức tranh tương ứng với nội dung đoạn nào trong câu chuyện ông tổ nghề thêu?
- Đặt tên cho từng đoạn câu chuyện Ông tổ nghề thêu

Bài làm:

- Cậu bé đang ngồi học bài bên ngọn đèn dầu
- Bức tranh tương ứng với nội dung của đoạn 1 trong câu chuyện ông tổ nghề thêu.
- Tên từng đoạn câu chuyện Ông tổ nghề thêu:
    - Đoạn 1: Lòng ham học của cậu bé Trần Quốc Khái
    - Đoạn 2: Vua Trung Quốc thử tài sứ thần Việt Nam
    - Đoạn 3: Tài trí của Trần Quốc Thái
    - Đoạn 4: Vượt qua thử thách
    - Đoạn 5: Dạy nghề thêu cho dân

2. Nối cột A với B theo nội dung câu chuyện Ông tổ nghề thêu

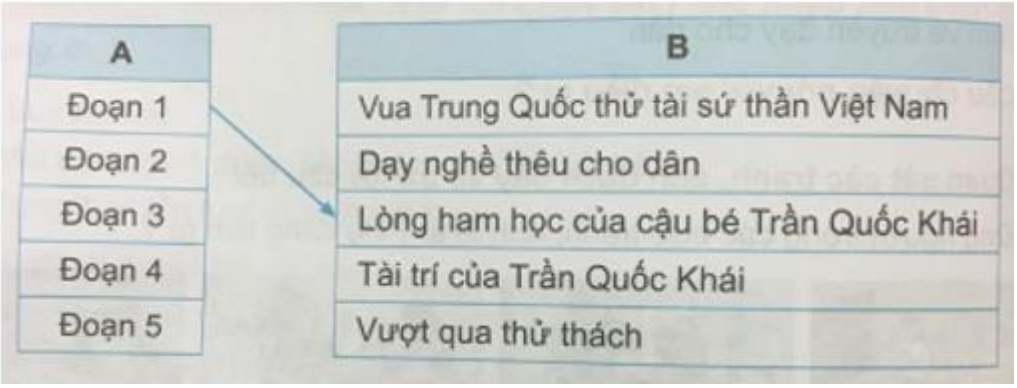

Bài làm:

- Đoạn 1: Lòng ham học của cậu bé Trần Quốc Khái.

- Đoạn 2: Vua Trung Quốc thử tài sứ thần Việt Nam.

- Đoạn 3: Tài trí của Trần Quốc Khái.

- Đoạn 4: Vượt qua thử thách.

- Đoạn 5: Dạy nghề thêu cho dân.

3 - 4. Kể chuyện, thi kể chuyện

Luyện tập phân biệt phép nhân hoá

a, Đọc bài thơ: Ông trời bật lửa (trang 25 sgk)

b, Thảo luận để tìm từ điền vào các ô thích hợp trong bảng nhóm:

Tên các sự vật được nhân hoá	Cách nhân hoá	
	Từ gọi người dùng để gọi sự vật	Từ ngữ chỉ hoạt động, đặc điểm của người dùng để chỉ hoạt động, đặc điểm của vật
Trời	ông	xem
Mây	chị	
Trăng sao		
Đất		
Mưa		
Sấm		

Bài làm:

Điền vào ô trống thích hợp:

Tên các sự vật được nhân hoá	**Từ mọi người dùng để gọi sự vật**	**Từ ngữ chỉ hoạt động, đặc điểm của người dùng để chỉ hoạt động, đặc điểm của vật.**
Trời	ông	xem
Mây	chị	kéo đến

Trăng sao		trốn
Đất		nóng lòng, chờ đợi, hả hê, uống nước
Mưa		đi xuống
Sấm	ông	vỗ tay, cười

Hoạt động cơ bản Bài 21B: Tài trí đất Việt

2. Nghe - viết đoạn 1 trong bài Ông tổ nghề thêu (từ đầu đến triều đình nhà Lê)

Bài làm:

Hồi còn nhỏ, cậu bé Trần Quốc Khái rất ham học. Cậu học cả khi đốn củi, lúc kéo vó tôm. Tối đến, nhà không có đèn, cậu bắt đom đóm bỏ vào vỏ trứng, lấy ánh sáng đọc sách. Chẳng bao lâu, Khái đỗ tiến sĩ, rồi làm quan to trong triều đình nhà Lê.

3. Thi: Tìm nhanh âm đầu hoặc dấu thanh

a, Điền vào chỗ trống ch hoặc tr

Trần Quốc Khái thông minh, ...ăm chỉ học tập nên đã ...ở thành tiến sĩ, làm quan to ...ong ...ều đình nhà Lê. Được cử đi sứ Trung Quốc, ...ước thử thách của vua nước láng giềng, ông đã xử ...í rất giỏi làm ...o mọi người phải kính ...ọng. Ông còn nhanh ...í học được nghề thêu của người trung Quốc để ...uyền lại ...o nhân dân.

b, Điền dấu hỏi hoặc dấu ngã trên các chữ in đậm.

Lê Quý Đôn sống vào thời Lê. Từ nho ông đa nôi tiếng thông minh. Năm 26 tuôi, ông đô tiến si. Ông đọc nhiều, hiêu rộng, làm việc rất cần mân. Nhờ vậy, ông viết được hàng chục cuốn sách nghiên cứu về lịch sư, địa lí, văn học..., sáng tác ca thơ lân văn xuôi. Ông được coi là một nhà bác học lớn nhất cua nước ta thời xưa.

Bài làm:

a, Điền vào chỗ trống ch hoặc tr

Trần Quốc Khái thông minh, chăm chỉ học tập nên đã trở thành tiến sĩ, làm quan to trong triều đình nhà Lê. Được cử đi sứ Trung Quốc, trước thử thách của vua nước láng giềng, ông đã xử trí rất giỏi làm cho mọi người phải kính trọng. Ông còn nhanh trí học được nghề thêu của người trung Quốc để truyền lại cho nhân dân.

b, Điền dấu hỏi hoặc dấu ngã trên các chữ in đậm.

Lê Quý Đôn sống vào thời Lê. Từ nhỏ ông đã nổi tiếng thông minh. Năm 26 tuổi, ông đỗ tiến sĩ. Ông đọc nhiều, hiểu rộng, làm việc rất cần mẫn. Nhờ vậy, ông viết được hàng chục cuốn sách nghiên cứu về lịch sử, địa lí, văn học..., sáng tác cả thơ lẫn văn xuôi. Ông được coi là một nhà bác học lớn nhất của nước ta thời xưa.